

HỒI 84

CUỘC DÂNG HƯƠNG NHỚ ĐỜI

Một hôm, Nguyệt nương mời Ngô Đại Cữu tới, bàn chuyện đi Thái An Châu dâng hương, vì khi Tây Môn Khánh bệnh nặng, Nguyệt nương có phát nguyện. Ngô Đại Cữu bảo:

- Nếu cô nương muốn đi thì để tôi cùng đi.

Nguyệt nương sai chuẩn bị hương nến, đồ mã và các đồ lễ khác, chọn Đại An đi theo, rồi dặn Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim Liên và Tây Môn Đại Thụ phải trông coi nhà cẩn thận. Nhũ mẫu Như Ý và các a hoàn phải trông coi Hiếu ca nhi tử tế. Cổng trong phải thường xuyên khóa lại, gia nhân vô sự không được ra ngoài. Lại gọi Kính Tế tới dặn phải cùng Phó quản lý trông nom cửa tiệm, hẹn là khoảng cuối tháng sẽ về.

Ngày mười lăm, buổi sáng Nguyệt nương làm lễ đốt vàng cho Tây Môn Khánh, buổi chiều, đặt tiệc rượu nhỏ để tạm biệt. Chia khóa các kho các phòng giao hết cho Tiểu Ngọc giữ.

Sáng sớm hôm sau, Nguyệt nương cùng gia nhân lên đường. Lúc đó vào tiết cuối thu, ngày ngắn đêm dài, gió sương thấm lạnh, đi được sáu bảy chục dặm thì trời chiều, phải ghé khách điểm mà nghỉ qua đêm.

Sáng hôm sau lại tiếp tục hành trình. Trời thu ẩm đạm, từng bầy nhạn bay kín một khoảng trời, cây cỏ điêu tàn, cảnh vật tiêu sơ, khiến kẻ hành nhân không tránh khỏi nỗi bi cảm ngậm ngùi.

Đi mấy ngày thì tới Thái An Châu, từ xa đã nhìn thấy ngọn Thái Sơn cao ngất, đỉnh núi mờ mịt trong mây, nguy nga hùng

vĩ vô cùng. Ngô Đại Cữu thấy trời đã chiều, đề nghị vào khách điểm nghỉ ngơi.

Sáng sớm hôm sau thì mọi người lên núi để tới miếu Đại Nhạc. Đây là một ngôi miếu cổ có từ nhiều triều đại, từng được sắc phong. Cảnh trí xung quanh đượm vẻ thần tiên, chẳng khác gì cảnh non Bồng nước Nhược. Hàng thông trên núi, xung quanh miếu lúc nào cũng như quyện lẫn sương núi mây ngàn. Toàn bộ khu miếu nguy nga đồ sộ, chiếm một vùng đất bao la. Ngôi miếu thì tường hoa cột chạm, ngói đỏ cửa son, thập phần trang nghiêm cổ kính, khói hương không lúc nào ngưng, dân gian các nơi tới dâng hương bốn mùa tấp nập.

Ngô Đại Cữu dẫn em gái vào chính điện dâng hương, chiêm bái tượng thánh rồi vái chào các đạo sĩ, nhờ làm lễ đốt vàng tạ ơn trời đất thánh thần. Mọi người ở lại dùng cơm chay rồi tiếp tục lên Kim điện thờ đức Nương nương ở tận đỉnh núi. Leo khoảng bốn năm chục dặm trong mây khói sương sa mới tới điện, thấy biển đề ba chữ thiếp vàng sơn son chói lọi "Bích Hà cung".

Nguyệt nương vào hậu cung chiêm bái thánh tượng Nương nương, thấy thánh tượng mặt hoa da phấn, uy nghi khác thường, đầu cài trâm phi phượng, mình mặc áo kim tuyến, quần màu ngọc Lam Điền, đi hài bạch đoạn. Thánh tượng toát ra vẻ cao sang như Dao Trì Vương mẫu, vẻ lộng lẫy của Nguyệt điện Hằng Nga. Nguyệt nương làm lễ dâng hương trước bàn thờ, vái lạy thánh tượng Nương nương. Đứng cạnh bàn thờ là một đạo sĩ khoảng bốn mươi tuổi, hình dung tuấn tú, mặt mũi khôi ngô. Nguyệt nương dâng hương xong thì đạo sĩ đọc văn hoàn nguyện cho Nguyệt nương, rồi làm lễ đốt vàng mã, sau đó sai tiểu đồng thâu nhận lễ vật tiền bạc của Nguyệt nương.

Vị đạo sĩ này chẳng phải người tu hành chân chính, trước là cao đệ của vị đạo sĩ trụ trì miếu Đại Nhạc, nguyên họ Thạch, tên Bá Tài, tính nét tham tiên hiếu sắc. Đạo sĩ Thạch Bá Tài lại dựa hơi em vợ của quan Tri châu Cao Liêm, là Ân Thiên Tích. Ân Thiên Tích thường dẫn đám bạn bè du thủ thực đem cung tên chó săn lên núi, hoặc la cà tại các chùa miếu trên núi chọc ghẹo đàn bà nhan sắc từ bốn phương tới lễ bái. Đạo sĩ

Thạch Bá Tài thường tìm cách quyến rũ thí chủ đàn bà vào trong phương trượng để cho bọn Ân Thiên Tích gian dâm mà mình cũng dự phần hoan lạc.

Bá Tài thấy Nguyệt nương dung nhan kiều my, mặc đồ tang, lại chỉ có một người đàn ông tóc hoa râm cùng hai gia nhân đi theo, thì biết Nguyệt nương góa chồng, và không là vợ quan thì cũng thuộc hàng hào phú, thì để ý lắm.

Lễ bái xong xuôi, Bá Tài bước tới cúi đầu thật thấp nói:

- Xin cung thỉnh nhị vị thí chủ vào trong phương trượng dùng trà.

Ngô Đại Cửu đáp:

- Chúng tôi không dám quấy quả cửa thiền, vì còn phải xuống núi gấp.

Bá Tài nói:

- Bây giờ cũng còn sớm, xin dùng tạm chung trà đã.

Nói xong dẫn hai người vào phương trượng. Nơi đây bài trí cực kỳ thanh nhã, bên ngoài hoa rữ liễu kê, bên trong có treo một bức họa bạch mẫu đơn, hai bên có đôi liễn:

*Hạc múa trong gió mát*

*Kinh niệm dưới trăng thanh*

Bá Tài hỏi:

- Xin cho biết quý tính của đại nhân

Ngô Đại Cửu đáp:

- Chúng tôi họ Ngô, còn đây là xá muội Ngô thị, nhân trước phát nguyện cho chồng, nên nay mới tới đây quấy quả cửa thiền.

Bá Tài làm bộ cung kính mời ngồi rồi gọi tiểu đạo pha trà. Nguyên là Bá Tài có hai tên đồ đệ thân tín, một tên là Quách Thủ Thanh, một tên là Quách Thủ Lễ, cùng mười sáu tuổi, mặt mũi dễ coi, mũ áo đạo đều bằng lụa xanh, chuyên lo việc trà rượu khoản đãi thí chủ thập phương.

Thủ Thanh, Thủ Lễ đem trà lên xong thì tự động bày tiệc chay, gồm toàn những món cực ngon. Hai người uống trà rồi ăn vài món đồ chay.

Tiệc chay xong, tên tiểu đạo lại dọn tiệc mặn ra, gà vịt ê hề, rượu quý từng hũ. Nguyệt nương thấy dọn rượu ra, thì đứng

dậy gọi Đại An tới lấy một xấp vải và hai lạng bạc ra tạ ơn Thạch đạo sĩ.

Ngô Đại Cửu nói:

- Hôm nay quấy quả cũng nhiều, xin tiên trưởng nhận giùm lễ mọn này, bây giờ trời cũng đã chiều, chúng tôi xin kiếu.

Thạch Bá Tài nói:

- Tiểu đạo bất tài, nhờ phác âm của đức Nương nương mà được trụ trì tại Bích Hà cung này, sống nhờ thí chủ thập phương mà không khoản đãi được thí chủ, nay thí chủ lại cho lễ hậu như thế này, không nhận thì tiểu đạo mang tội bất kính mà nhận thì tiểu đạo lại hổ thẹn vô cùng.

Từ chối lấy lệ ít câu rồi Bá Tài sai đồ đệ nhận lễ, lại khẩn khoản mời hai người ngồi lại rồi nói:

- Cung thỉnh nhị vị thí chủ ngồi lại dùng vài chung rượu để cho tiểu đạo được tròn bổn phận.

Ngô Đại Cửu và Nguyệt nương bất đắc dĩ phải ngồi lại, Bá Tài nâng chung lên mời, nhưng lại đặt chung rượu xuống bảo đồ đệ:

- Rượu này không được dùng, đãi người khác thì được chứ Ngô lão gia đây thì các người phải lấy vò rượu Hà Hoa do Từ Tri phủ lão gia biếu hôm nọ mới được. Lấy mau ra đây.

Đồ đệ đem rượu mới ra, Bá Tài rót đầy một chung hai tay nâng mời Ngô Đại Cửu rồi lại mời Nguyệt nương. Nguyệt nương từ chối, Ngô Đại Cửu nói:

- Xá muội không biết uống rượu đâu.

Bá Tài nói:

- Phu nhân đây đi đường trải mấy phong sương dùng chút rượu cho ấm, nào có hại gì. Phu nhân không dùng nhiều thì cũng nhắm nháp vài hớp cho tiểu đạo được vui.

Nói xong chỉ rót nửa chung hai tay nâng mời, Nguyệt nương e dè đón nhận. Bá Tài quay sang hỏi:

- Ngô lão gia dùng rượu này thấy hương vị thế nào?

Ngô Đại Cửu uống thêm một hớp, thấy hương vị cực thơm ngon liền đáp:

- Rượu này ngon tuyệt.

Bá Tài nói:

- Chẳng giấu gì lão gia, đây là rượu do Từ Tri phủ ở Thanh Châu đem biếu, trước là để cúng dường đức Nương nương sau là để khoản đãi khách quý thập phương hạ cố tới đây.

Trong khi trên này uống rượu nói chuyện thì hai đồ đệ của Bá Tài mời Đại An và Bình An xuống nhà dưới ăn uống no say.

Rượu được vài tuần, Ngô Đại cứu thấy trời chiều bèn đứng dậy. Bá Tài nói ngay:

- Bây giờ đã chiều rồi, xuống núi e không kịp, nếu lão gia và phu nhân đây không chê thì xin nghỉ lại phương trượng này một đêm, sáng sớm mai xuống núi cho khoẻ.

Ngô Đại cứu nói:

- Đồ đạc hành lý chúng tôi hiện ở tại khách điểm, ở lại e không tiện.

Bá Tài cười:

- Xin lão gia đừng lo chuyện đó, quyết chắc là hành lý đồ đạc tại khách điểm không mấy may suy suyễn. Khách điểm đã biết là lão gia lên đây lễ bái thì quyết không để phường đạo tặc nào lộng hành. Đám cường đạo biết lão gia lên Bích Hà cung này thì chính chúng cũng phải lánh xa, không dám đụng chạm tới đồ đạc hành lý của lão gia.

Ngô Đại cứu nghe vậy thì lại ngồi xuống. Bá Tài sai lấy chung lớn ra rót rượu mời, nhưng Ngô Đại cứu thấy rượu uống vào say khác thường thì từ chối, đứng dậy nói là thay áo, rồi vào trong quan sát các nơi.

Nguyệt nương cũng thấy trong người mệt mỏi, phải tới cái giường cạnh đó ngã lưng. Bá Tài thấy vậy đứng dậy khép cửa rồi ra ngoài.

Nguyệt nương nhắm mắt lim dim, chợt nghe sau cửa có tiếng động, vội quay lại thì thấy từ khung cửa phía sau, một người đàn ông bước vào, tuổi chạc tam tuần, đội khăn sẫm thanh, mặc áo gấm tía, tới ôm chặt lấy Nguyệt nương mà bảo:

- Tiểu sinh là Ân Thiên Tích, em vợ của Cao Thái thú nơi đây, từ lâu đã nghe danh nương tử là trang thiên hương quốc sắc nên vẫn ngày đêm ngưỡng mộ tôn nhan, nay hội ngộ nơi đây

quả là tam sinh hữu hạnh, nguyên mong nương tử đoái hoài, dèn chét cũng chẳng dám quên.

Nguyệt nương hoảng sợ vùng vẫy kêu âm lên:

- Trời ơi, giữa buổi thanh bình, lại giữa ban ngày ban mặt như thế này mà có kẻ cường đồ dám tới cưỡng bức đàn bà có chồng, có ai vào cứu tôi không.

Kêu xong vùng vẫy định chạy, nhưng Thiên Tích giữ chặt lại rồi quỳ xuống mà nói:

- Xin nương tử chớ lớn tiếng, nương tử nên thương xót tiểu sinh...

Nguyệt nương càng kêu cứu rầm rĩ. Đại An, Bình An nghe tiếng kêu của chủ, vội chạy vào trong gọi Ngô Đại cứu mà bảo:

- Xin đại cứu tới phương trượng ngay, Đại nương đang kêu cứu trong đó, không hiểu chuyện gì.

Ngô Đại cứu hoảng hốt, chạy vào phương trượng thì thấy cửa đóng chặt, bên trong Nguyệt nương tiếp tục kêu cứu. Ngô Đại cứu la to lên:

- Cô nương đừng sợ, tôi tới đây rồi.

Nói xong bước xuống sân, vác một tảng đá, phá cửa mà vào. Ân Thiên Tích thấy có người tới, vội chui ngay xuống gầm giường trốn mất. Nguyên tên tà đạo Thạch Bá Tài đã làm sẵn một đường ngầm dưới gầm giường để giúp Thiên Tích chạy trốn một khi bị chống cự.

Ngô Đại cứu phá cửa xông vào hỏi:

- Cô nương đã bị ô nhục gì chưa?

Nguyệt nương run rẩy đáp:

- Chưa hề gì. Thằng khốn kiếp đó chui xuống gầm giường trốn mất rồi.

Ngô Đại cứu cho tìm Thạch Bá Tài, nhưng Bá Tài tránh mặt, chỉ cho đồ đệ ra đàn xếp. Ngô Đại cứu nổi giận, thét Đại An và Bình An đập phá tan tành mọi thứ đồ vật thờ tự trong chùa, rồi cùng Nguyệt nương rời khỏi Bích Hà cung ngay, đưa Nguyệt nương lên kiệu mà xuống núi.

Lúc đó đã hoàng hôn, tới gần nửa đêm mới đến khách điểm.

Ngô Đại cũ kể hết lại cho chủ khách điểm là Tiểu Nhị nghe. Tiểu Nhị nghe xong kêu khổ luôn miệng rồi nói:

- Đúng là thằng Ân Thiên Tích rồi, nó là em vợ của vị Thái thú kiêm Tri châu tại châu này, nó còn có tên là Ân Thái Tuế nữa. Nhiều đàn bà con gái lên lễ bái trên đó đã bị nó làm nhục, bây giờ nó càng ngày càng lộng lắm. Bị phu nhân đây cự tuyệt, chắc chắn nó không chịu thôi đâu, đại nhân nên đi ngay thì hơn.

Ngô Đại cũ nghe xong, đang đêm sai thu dọn hành lý, đưa Nguyệt nương lên kiệu đi ngay. Trong khi đó, Ân Thiên Tích uất hận lắm, tụ họp khoảng hơn hai mươi tên côn đồ thủ hạ, đưa dao dĩa gậy, đuổi theo.

Ngô Đại cũ dẫn em gái và gia nhân đi tới canh tư thì tới một vùng núi, cây cối rậm rạp, xa xa thấp thoáng trong lùm cây có ánh đèn, bên tim tới thì thấy đó là một thạch động, bên trong có vị lão tăng đang cầm đuốc mà tụng kinh.

Ngô Đại cũ bước vào chấp tay hỏi:

- Kính lão sư, chúng tôi lên núi dâng hương, bị cường tặc làm nhục và đuổi theo ráo riết. Chúng tôi đêm tối chỉ biết chạy, không ngờ lạc đường tới đây, dám hỏi lão sư, địa phương này là đâu, và đi đường nào thì có thể về được huyện Thanh Hà.

Vị lão tăng ngẩng lên đáp:

- Đây là dãy núi phía đông của Đại Nhạc, động này tên gọi Tuyết Giản động, còn bản tăng có hiệu là Tuyết Giản Thiên sư, pháp danh Phổ Tĩnh, tu hành tại nơi này đã gần ba chục năm. Đại nhân gặp bản tăng hôm nay quả là hữu duyên. Xin đại nhân dừng đi tới nữa, nơi đây hổ báo rần rết nhiều lắm. Hãy tạm nghỉ nơi đây, trời sáng sẽ đi. Có đi thì cứ theo con đường lớn là tới được huyện Thanh Hà.

Ngô Đại cũ nói:

- Chỉ sợ bọn cường tặc đuổi theo kịp.

Vị lão tăng đứng dậy, lên một chỗ cao nhìn xuống mà bảo:

- Không sao, bọn cường tặc đó đuổi tới chân núi phía dưới kia thì quay về rồi.

Đoạn trở vào động, hỏi:

- Còn phu nhân đây quý tính là gì?

Ngô Đại cũ đáp:

- Đây là xá muội Ngô thị, vợ của Tây Môn Khánh, vì phát nguyện cho chồng nên mới tới miếu dâng hương. Nay chúng tôi được gặp lão sư, ơn cứu tử này quyết chẳng dám quên.

Vị lão tăng dọn dẹp lấy chỗ cho mọi người nằm nghỉ trong động.

Trời vừa sáng. Nguyệt nương thức dậy lấy một xấp vải tạ ơn lão tăng, nhưng lão tăng không nhận mà bảo:

- Bản tăng không nhận đâu, chỉ xin một đứa con của phu nhân để làm đồ đệ, ý phu nhân thế nào?

Ngô Đại cũ đỡ lời:

- Em gái tôi hiện chỉ có một mụn con trai để nối dõi tông đường, chồng nó lại vừa mẫn phần, chứ nếu có nhiều con thì cũng để một đứa theo lão sư làm đồ đệ.

Nguyệt nương nói tiếp:

- Tiểu nhi ở nhà lại còn nhỏ quá, hiện mới được chín tháng, làm sao theo lão sư được.

Tuyết Giản Thiên sư bảo:

- Chỉ cần phu nhân hứa một lời, đến năm nó mười lăm bản đạo mới xin.

Nguyệt nương nghĩ là mười lăm năm cũng còn xa xôi quá, có gì tính sau cũng kịp, do đó nhận lời, rồi cùng anh đứng dậy cáo từ.

Hai anh em và hai gia nhân theo con đường lớn trực chỉ huyện Thanh Hà mà về...